

Bản án số: 58/2018/HS-ST

Ngày: 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Minh;

Ông Nguyễn Trọng Bộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhuần, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018, tại Nhà văn hóa thôn An Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/HSST ngày 16/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2018/QĐXXST-HS ngày 17/8/2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1983. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, trú quán: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Bảo vệ. Trình độ văn hoá: 9/12. Bố đẻ: Phạm Văn T, sinh năm 1961. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1959. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Bị cáo có 1 con sinh năm 2007. Tiền án: Bản án số 04/2018/HS-ST ngày 15/01/2018, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt C 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày 15/01/2018 về tội đánh bạc, C đang trong thời gian chấp hành án. Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Lê Quang T, sinh năm 1973;
2. Lê Thanh H, sinh năm 1977;
3. Nguyễn Cao T1, sinh năm 1964;
4. Bùi Xuân L, sinh năm 1980;
5. Đỗ Văn T2, sinh năm 1959;
6. Nguyễn Văn C1, sinh năm 1956;

7. Nguyễn Văn V, sinh năm 1963.

Đều trú quán: Thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

8. Phạm Xuân Đ, sinh năm 1960.

Trú quán: Thôn V, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

9. Lê Văn H1, sinh năm 1958.

10. Vũ Xuân T3, sinh năm 1971.

Đều trú quán: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 06/5/2018, tại nhà Nguyễn Văn V, sinh năm 1963 ở thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương có Nguyễn Cao T1, sinh năm 1964, Lê Thanh H, sinh năm 1977, Bùi Xuân L, sinh năm 1980, Đỗ Văn T2, sinh năm 1959 đều là người cùng thôn với V và Lê Văn H1, sinh năm 1958 trú tại thôn Q, xã K đến chơi. Khoảng 8 giờ 45 phút cùng ngày, T1; L, T2, H1 rủ nhau đánh phỏm được thua bằng tiền tại phòng khách nhà V, L lấy bộ tứ lơ khơ 52 lá bài để ở cửa sổ phòng khách vào đánh bạc. Lúc này, V ở nhà và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình. Hình thức đánh phỏm là mỗi người được chia 9 quân bài, riêng người chia được 10 quân và được quyền đánh trước, số bài còn lại để ở giữa là bài nọc, đánh đến khi hạ phỏm, ai cộng điểm các lá bài trên tay ít nhất thì thắng, nhiều hơn là thua; quy định mức tiền sát phạt là người về nhì, ba, tư lần lượt nộp cho người về nhất 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, ai cháy (Tức là không có phỏm nào) phải nộp cho người nhất 40.000 đồng, người nào ù (Tức là có phỏm và không lẻ quân bài nào) thì người còn lại mỗi người phải nộp 50.000 đồng cho người ù. T1 sử dụng 120.000 đồng, L sử dụng 500.000 đồng, T2 sử dụng 360.000 đồng, H1 sử dụng 100.000 đồng đánh bạc với nhau.

Khoảng 9 giờ cùng ngày, Phạm Văn C (Đã bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích), Lê Quang T, sinh năm 1973 đều ở thôn P và Phạm Xuân Đ, sinh năm 1960 trú tại thôn V, xã T, huyện K đến, cùng với Lê Thanh H rủ nhau đánh chắn được thua bằng tiền tại phòng ngủ nhà V. T lấy bộ bài chắn 100 lá bài, đĩa sứ của nhà V vào đánh bạc. Hình thức đánh chắn là chia cho mỗi người được 19 lá bài, những lá bài còn lại để giữa chiếu vào 1 đĩa sứ gọi là “Nọc”. Sau đó bốc cái để xác định người đánh đầu tiên trong ván. Sau khi chọn được người đánh đầu tiên, theo vòng tay phải một người khi đến lượt có thể thực hiện “Đánh”, “Bóc nọc”, “Ăn”, “Dưới”, “Chiu”, “Trả cửa”, “Ù”. Người “Ù” khi 19 quân gồm cả những quân “Ăn” được hợp với quân vừa bóc từ “Nọc” thành 10 bộ “Chắn” hoặc “Cạ”, trong đó có ít nhất 6 “Chắn” thì thắng, khi đó mỗi người thua trả cho người thắng 20.000 đồng. Khi tham gia đánh bạc, C sử dụng

250.000 đồng, T sử dụng 500.000 đồng, Đ sử dụng 660.000 đồng, H sử dụng 740.000 đồng.

Khoảng 9 giờ 15 phút cùng ngày, Nguyễn Văn C1, sinh năm 1956 ở thôn P đến, lúc này H1 nghỉ không đánh bạc nữa để về và bảo C1 vào thay H1 tiếp tục sử dụng số tiền còn lại của H1 là 40.000 đồng tham gia đánh bạc.

Đến 10 giờ cùng ngày, tổ công tác của Công an huyện Kim Thành kết hợp với Công an xã Kim Xuyên kiểm tra, phát hiện: Tại phòng khách, các đối tượng T1, L, T2, C1 đang đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền, thu giữ 01 bộ tứ lơ khơ và số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 1.080.000 đồng (Trong đó: của L 560.000 đồng, của T2 290.000 đồng, của C1 230.000 đồng đều để tại chiếu bạc, T1 thua hết tiền). Tại phòng ngủ, C và các đối tượng T, Đ, H đang đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền, thu giữ 01 bộ bài chắn, 01 đĩa sù và số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 2.150.000đ (Trong đó: C 130.000 đồng, T 840.000 đồng, Đ 580.000 đồng, H 600.000 đồng đều để tại chiếu bạc).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội Đánh bạc.

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Luật phí và lệ phí. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 04/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo C 09 tháng tù cho hưởng án treo. Buộc bị cáo Phạm Văn C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Phạm Văn C từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01(Một) bộ tú lơ khơ gồm 52 cây bài; 01(Một) bộ bài chắn 100 cây; 01 đĩa sứ màu trắng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.230.000đồng (Ba triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng).

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra, Biên bản làm việc, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến 10 giờ ngày 06/5/2018, tại phòng ngủ của Nguyễn Văn V, sinh năm 1963 ở thôn P, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo Phạm Văn C (Đã bị kết án về tội đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành án) cùng các đồng phạm Lê Quang T, Phạm Xuân Đ, Lê Thanh H đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền với số tiền sử dụng đánh bạc là 2.150.000đồng.

Ngoài ra, cũng trong khoảng thời gian trên, tại phòng khách của nhà Nguyễn Văn V, các đồng phạm Nguyễn Cao T1, Bùi Xuân L, Đỗ Văn T2, Lê Văn H1, sau đó Nguyễn Văn C1 vào thay cho H1 đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền với số tiền sử dụng đánh bạc là 1.080.000đồng.

Bị cáo Phạm Văn C là người đã bị kết án, đang trong thời gian chấp hành án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Bị cáo C là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn C phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội

của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi đó đã vi phạm pháp luật hình sự và gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Bản thân bị cáo C đang phải chấp hành hình phạt theo bản án số 04/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo C 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/01/2018. Do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo C có thời gian phục vụ trong quân ngũ, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và trở về địa phương; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và nhằm thu lợi bất chính thông qua việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] *Về vật chứng:* Căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định số tiền 3.230.000đồng bị cáo cùng các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Xác định 01(Một) bộ tú lơ khơ 52 cây bài; 01(Một) bộ bài chắn 100 cây; 01 đĩa sứ màu trắng là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[4] *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn C bị kết luận phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với các đối tượng Lê Quang T, Phạm Xuân Đ, Lê Thanh H tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh chắn được thua bằng tiền cùng bị cáo C và các đối tượng Nguyễn Cao T1, Bùi Xuân L, Đỗ Văn T2, Nguyễn Văn C1, Lê Văn H1 tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền và Nguyễn Văn V có hành vi cho bị cáo C cùng các đối tượng trên sử dụng nhà mình để đánh bạc nhưng V và các đối tượng này đều không có tiền án, tiền sự, hành vi không cấu thành tội đánh bạc nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim

thành, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V và các đối tượng trên là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn C phạm tội Đánh bạc.

2/ Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

3/ Về hình phạt:

- *Hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 07 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 04/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo C 09 tháng tù cho hưởng án treo. Buộc bị cáo Phạm Văn C phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- *Hình phạt bổ sung:* Phạt bị cáo Phạm Văn C 12.000.000 (Mười hai triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bộ tú lơ khơ gồm 52 cây bài; 01 (Một) bộ bài chắn 100 cây; 01 đĩa sứ màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 3.230.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ, ngày 27/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

5/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS, Công an huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ tha hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Trung